

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-PT
Ngày 25 - 3 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Minh.

Các Thẩm phán: Bà Điều Thị Kim Liên, bà Tòng Thị Hiền.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Cường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 19/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo Cà Văn S. Do có kháng cáo của bị cáo Cà Văn S và bị hại Lò Văn Phong đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2023/HS-ST ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Cà Văn S, sinh ngày 08 tháng 3 năm 1974, tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi ĐKKHKT: Bản Ô, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Cà Văn Dương, sinh năm 1943 và bà Cà Thị Ôn, sinh năm 1943; bị cáo có vợ là Cà Thị Bong, sinh năm 1974 và 02 con (con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1994); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại bản án số 100/HSST ngày 09/01/2003, Cà Văn S bị Tòa án nhân dân thị xã Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/6/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại có kháng cáo:** Anh Lò Văn Phong, sinh năm 1980, địa chỉ: Bản Ô, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Cà Văn Yêu, sinh năm

1990, địa chỉ: Bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Cà Văn Sáng, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Anh Cà Văn Quân, sinh năm 1987. Địa chỉ: Bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Cà Văn Nội, sinh năm 1955. Địa chỉ: Bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

+ Ông Quàng Văn Pâng, sinh năm 1963. Địa chỉ: Bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 30/6/2023, Cà Văn S đang làm nương ở khu vực xã Mùòng Bằng, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La thì anh Lò Văn Phong gọi điện thoại bảo Sọn đi về khu đất ao tại bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La để xác định lại mốc giới đất giữa hai nhà, Sọn đồng ý. Khi đi về, Sọn cầm theo 01 con dao dài 53cm, lưỡi bằng kim loại sắc dài 33cm Sọn vừa sử dụng để làm nương. Đến nơi, Sọn và anh Phong nói chuyện để xác định mốc giới phân chia phần đất ao của hai gia đình nhưng hai bên không thống nhất được do cây được trồng làm mốc giới không còn, nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau.

Lúc này, anh Phong đứng ở bờ ao phía cao hơn, cách chỗ Sọn đứng khoảng 50 cm, do bờ ao dốc trơn nên Sọn bị trượt chân, theo phản xạ, Sọn túm tay bên trái của anh Phong để giữ thăng bằng, làm tay áo bên trái của anh Phong bị tuột, rách, anh Phong nghĩ Sọn đánh mình nên vùng tay phải trúng cổ Sọn làm xước da và chửi Sọn. Sọn dùng dao đang cầm trên tay phải giơ lên và chém 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới, phải qua trái hướng về phía anh Phong, anh Phong giơ tay phải lên đỡ thì lưỡi dao chém trúng cẳng tay phải và làm rách da vùng cổ bên trái anh Phong. Bị Sọn dùng dao chém, anh Phong bỏ chạy theo sườn dốc bờ ao của gia đình Sọn thì bị trượt chân xuống ao, Sọn lao người xuống ao đuổi theo. Khi Sọn cách anh Phong khoảng 01m, lúc này anh Phong cúi người, quay lưng về phía Sọn, tay trái cầm tay phải bị thương dơ lên cao khỏi mặt nước, nước dưới ao ngập đến vùng ngực, nách anh Phong, Sọn tiếp tục dùng dao chém 01 phát theo chiều từ trên xuống dưới, phải qua trái từ phía sau trúng vào vùng vai phải của anh Phong. Lúc này, anh Cà Văn Yêu chạy đến can ngăn nên Sọn đưa dao cho anh Yêu. Anh Phong được mọi người đưa đi cấp cứu,

điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La, còn Sọn đến trụ sở Công an xã Chiềng Ngần đầu thú về hành vi của mình. Sau khi sự việc kết thúc, anh Yêu đã để con dao trên bờ đất ở đầu đường vào khu vực vườn ngô cạnh đất ao của gia đình anh Yêu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra sự việc là khu đất ao của gia đình Cà Văn S tại bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, bờ ao có độ dốc trung bình 45° , trên bờ ao có nhiều cỏ cây bụi, phần dưới bờ tiếp giáp mặt nước là đất loại dễ sạt lở. Tại hiện trường ghi nhận những dấu vết sau: Cách góc mặt nước ao hướng Tây 03m, trên góc bờ ao phát hiện nhiều cây bụi nhỏ gãy, dập, nhiều vết trượt đất trên diện $2,6\text{m} \times 2,7\text{m}$. Cách bụi cây 1m về hướng Đông Bắc, trên bờ ao phát hiện đám dịch màu nâu đỏ đã khô, bám dính. Cách góc mặt nước ao hướng Tây 4,5m, trên diện $3,5\text{m} \times 2\text{m}$ trên mặt nước phát hiện 02 thân cây chuối và bờ ao có nhiều vết trượt đất. Xung quanh hiện trường có các vết dịch màu nâu đỏ đã khô nằm rải rác.

Mở rộng hiện trường: Cách góc mặt nước ao hướng Đông 37m, trên bờ đất ở lối đường đất vào vườn ngô phát hiện, thu giữ: 01 con dao dài 53cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen xám dài 33cm, rộng trung bình 05 cm, lưỡi sắc, mũi tù, cán dao bằng gỗ dài 12cm màu xám, bám dính nhiều bùn đất đã khô.

Ngày 05/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã tiến hành cho Cà Văn S nhận dạng qua ảnh, xác định con dao Sọn đã sử dụng để chém, gây thương tích cho anh Lò Văn Phong. Kết quả Sọn nhận dạng con dao do cơ quan điều tra phát hiện, thu giữ khi khám nghiệm hiện trường ngày 30/6/2023 là hung khí mà Sọn đã sử dụng để chém gây thương tích cho anh Lò Văn Phong.

Ngày 26/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định ADN trên con dao thu giữ khi khám nghiệm hiện trường. Tại Kết luận giám định số 5648/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên lưỡi dao của con dao gửi giám định có bám dính máu người và là máu của Lò Văn Phong.

Anh Lò Văn Phong cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La từ ngày 30/6/2023 đến ngày 13/7/2023 thì ra viện và tiếp tục điều trị ngoại trú tại khoa Phục hồi chức năng - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sơn La từ ngày 15/9/2023 đến ngày 26/9/2023.

Ngày 03/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 201/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Lò Văn Phong? Cơ chế hình thành từng vết thương?

Tại bản Kết luận giám định số 246/KLTTCT-TTPY ngày 04/7/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

“1. Các kết quả chính: Vết thương phần mềm vùng cổ (xếp: 02%); vết thương phần mềm vùng vai phải (xếp: 02%); vết thương phần mềm vùng cẳng tay phải (xếp: 03%); tổn thương nhánh thần kinh quay (xếp: 13%); tổn thương động mạch quay đã khâu nối kết quả tốt không có biểu hiện thiếu máu nuôi dưỡng bên dưới (xếp: 04%); gãy thân xương quay (xếp: 06%); tổn thương gân gấp, gân duỗi cổ tay phải, đã khâu nối phục hồi. Hiện tại cẳng, bàn tay còn sưng nề nên chưa đánh giá được mức độ vận động của khớp cổ, tay. Đề nghị cho giám định lại hoặc giám định bổ sung khi điều trị ổn định.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương của Lò Văn Phong tại thời điểm giám định là: 27% (hai mươi bảy phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng cổ, vai phải, tay phải của Lò Văn Phong là do tác động trực tiếp của vật cứng có cạnh sắc gây nên”.

Ngày 14/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định bổ sung đối với thương tích tại cẳng, bàn tay phải của anh Lò Văn Phong. Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 130 ngày 18/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận:

“1. Các kết quả chính: Đã giám định ngày 04/7/2023, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lò Văn Phong là 27% (Hai mươi bảy phần trăm). Tổn thương gân gấp, gân duỗi cổ tay phải nối không phục hồi. Hiện tại cẳng tay phải gấp - duỗi được trong khoảng 5 đến 145° (xếp: 11%). Hạn chế vận động khớp cổ tay nhiều (trên 3 động tác cổ tay) (xếp: 21%).

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương của Lò Văn Phong tại thời điểm giám định là: 49% (Bốn mươi chín phần trăm)”.

Ngày 03/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của Cà Văn S do vụ việc trên gây ra. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 260 ngày 14/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La kết luận: *“Tổn thương xây xước da vùng cổ không có khả năng để lại sẹo, không đánh giá tỷ lệ phần trăm thương tích. Tỷ lệ tổn thương*

của Cà Văn S tại thời điểm giám định là: Không xếp tỷ lệ phần trăm thương tích”.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2023/HS-ST ngày 30/12/2023, Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã xét xử và Quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cà Văn S phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Cà Văn S 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 593 Bộ luật Dân sự; Điều 46; Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao: Buộc bị cáo Cà Văn S phải bồi thường cho anh Lò Văn Phong số tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, chi phí hợp lý cho người chăm sóc và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần tổng cộng là: 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) nhưng được đối trừ vào số tiền đã bồi thường trước là 57.500.000đ (Năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo Cà Văn S còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Lò Văn Phong số tiền 12.500.000đ (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Ngoài ra, Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

* Do không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, ngày 04/01/2024 bị cáo Cà Văn S có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo; ngày 12/01/2024 bị hại Lò Văn Phong kháng cáo đề nghị Tòa phúc thẩm xem xét trả hồ sơ điều tra lại và truy tố tội danh giết người, tăng mức hình phạt, tăng mức bồi thường thiệt hại; ngày 05/3/2024, bị hại anh Lò Văn Phong có đơn xin thay

đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xem xét tăng mức hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại.

*** Tại phiên toà phúc thẩm:**

- Bị cáo Cà Văn S trình bày mức hình phạt Toà án cấp sơ thẩm tuyên là quá nặng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo. Đối với kháng cáo của người bị hại, bị cáo không nhất trí, đề nghị giữ nguyên mức bồi thường như cấp sơ thẩm đã tuyên.

- Bị hại Cà Văn S giữ nguyên nội dung đơn thay đổi yêu cầu kháng cáo, đề nghị tăng mức hình phạt và tăng mức bồi thường thiệt hại đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu quan điểm giải quyết vụ án về nội dung kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo Cà Văn S về tội Cố ý gây thương tích theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ; mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi mà bị cáo thực hiện; về trách nhiệm bồi thường dân sự mà Toà án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của bị hại; giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 23/2023/HS-ST ngày 30/12/2023 của Toà án nhân dân thành phố Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 04/01/2024 bị cáo Cà Văn S có đơn kháng cáo; ngày 12/01/2023 bị hại Lò Văn Phong có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo, bị hại trong thời hạn luật định, hợp lệ về hình thức, đúng chủ thể, đảm bảo về thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, được chấp nhận xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Ngày 05/3/2024, bị hại anh Lò Văn Phong có đơn xin thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét tăng mức hình phạt đối với bị

cáo và tăng mức bồi thường thiệt hại, xét thay đổi kháng cáo của bị hại là tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo Cà Văn S: Toà án cấp sơ thẩm đã nhận định, đánh giá đầy đủ, khách quan, toàn diện về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đặc điểm nhân thân, điều kiện hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Toà án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cà Văn S 36 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ, phù hợp với quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[4] Xét kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo của bị hại Lò Văn Phong: Như đã phân tích ở mục [3], Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá khách quan, toàn diện nội dung vụ án. Bị cáo Cà Văn S dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại Lò Văn Phong tổn hại cho sức khỏe tỷ lệ 49% theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 05 năm đến 10 năm. Do bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 36 tháng tù là có căn cứ. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của người bị hại.

[5] Xét kháng cáo tăng mức bồi thường dân sự của bị hại Lò Văn Phong: Căn cứ tỷ lệ tổn thương cơ thể, đối chiếu với quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 585, 589 Bộ luật Dân sự. Toà án cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo Cà Văn S phải bồi thường cho bị hại Lò Văn Phong toàn bộ số tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, chi phí hợp lý cho người chăm sóc và tiền bồi thường tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 70.000.000đ (Bảy mươi triệu đồng) bao gồm:

- Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La theo phiếu thu ngày 13/7/2023 là 3.119.688 đồng; Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La theo phiếu thu ngày 13/7/2023 là 4.186.388 đồng; Tiền khám chữa bệnh tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La theo phiếu thu ngày 26/7/2023 là 1.500.000 đồng; Tiền thuốc mua sau khi ra viện ngày 01/7/2023 là 6.610.000 đồng; Tiền thuốc mua sau khi ra viện ngày 04/7/2023 là 4.440.000 đồng; Tiền thuốc mua sau khi ra viện ngày 26/7/2023 là 1.967.180 đồng; Tiền Điều trị ngoại trú ngày 26/9/2023 là 249.977 đồng.

- Tiền thuê xe đi từ bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La cấp cứu (ngày 30/6/2023 và ngày ra viện

về nhà 13/7/2023) là 400.000 đồng; Tiền thuê xe đi từ bản Ổ, xã Chiềng Ngần, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ra Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La điều trị ngoại trú (ngày 15/9/2023 và ngày ra viện về nhà 26/9/2023) là 400.000 đồng.

- Tiền chi phí hợp lý cho người chăm sóc anh Phong 250.000 đồng/ngày (26 ngày x 250.000 đồng/ngày = 6.500.000 đồng).

- Tiền chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khỏe cho anh Phong trong thời gian điều trị là 300.000 đồng/ngày (26 ngày x 300.000 đồng/ngày = 7.800.000 đồng).

- Tiền thu nhập bị mất của anh Lò Văn Phong trong thời gian điều trị là 250.000 đồng/ngày (26 ngày x 250.000 đồng/ngày = 6.500.000 đồng).

- Tiền tổn thất tinh thần cho anh Lò Văn Phong là 26.326.767 đồng.

Tổng các khoản buộc bị cáo Cà Văn S phải bồi thường cho bị hại Lò Văn Phong số tiền là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng*).

Quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm, bị cáo Cà Văn S đã bồi thường cho bị hại số tiền 57.500.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*), còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Lò Văn Phong số tiền 12.500.000đ (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/01/2024 gia đình bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 12.500.000đ (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) mà bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Lò Văn Phong theo quyết định của bản án sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La (*Biên lai thu tiền số 0000030 ngày 12/01/2024*).

[6] Từ những căn cứ phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cà Văn S và kháng cáo tăng hình phạt và tăng mức bồi thường dân sự của bị hại Lò Văn Phong; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 30/12/2023 của Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

[7] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Cà Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận. Bị hại Lò Văn Phong phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị hại không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cà Văn Văn Sơn và kháng cáo của bị hại Lò Văn Phong; giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 30/12/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La như sau:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cà Văn S phạm tội Cố ý gây thương tích. Xử phạt bị cáo Cà Văn S 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 30/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chấp nhận việc gia đình bị cáo Cà Văn S đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 12.500.000 đồng (*Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng*) bồi thường cho bị hại Lò Văn Phong theo biên lai thu tiền số 0000030 ngày 12/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Cà Văn S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm. Bị hại Lò Văn Phong phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (25/3/2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- TAND thành phố Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Phòng KTNV- THA;
- Tổ HCTP;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tòng Thị Hiền

Đieu Thị Kim Liên

Phạm Tuấn Minh

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La ;
- Bị cáo, bị hại;
- Phòng KTNV- THA;
- Tổ HCTP;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh